

Số: 86/BC-SKHĐT

Kiên Giang, ngày 05 tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO
Về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang tính đến ngày 29/4/2022

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ Quyết định số 548/QĐ-TTg ngày 02/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ thành lập các Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2022 tại một số bộ, cơ quan trung ương và địa phương;

Thực hiện Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan/đơn vị, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh một số nội dung như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022 ĐẾN NGÀY 29/4/2022

1. Tình hình phân bổ, thực hiện và giải ngân

Tổng kế hoạch vốn đầu tư công được Hội đồng nhân dân tỉnh giao là 5.124.419 triệu đồng. UBND tỉnh đã triển khai giao chi tiết vốn đầu tư công cho các Sở, ban ngành và địa phương triển khai thực hiện, đến nay đã giao chi tiết 5.124.419 triệu đồng, đạt 100% so Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh giao, trong đó: vốn ngân sách địa phương đã giao 3.930.690 triệu đồng; vốn ngân sách Trung ương đã giao 1.193.729 triệu đồng.

Đến ngày 29/4/2022, giá trị giải ngân là 573.140/5.124.419 triệu đồng, đạt 11,18% kế hoạch, cao hơn cùng kỳ năm 2021 là 1,71%. Trong đó: nguồn vốn do các Sở, ban ngành cấp tỉnh quản lý (chiếm 46,39% kế hoạch) giá trị giải ngân là 257.123/2.377.044 triệu đồng, đạt 10,82% kế hoạch; nguồn vốn do cấp huyện quản lý (chiếm 53,61% kế hoạch) giá trị giải ngân là 316.017/2.747.375 triệu đồng, đạt 11,5% kế hoạch.

(Chi tiết Phụ lục I, Phụ lục II kèm theo).

Có 50 công trình lớn, trọng điểm do các Sở, ban ngành cấp tỉnh và các địa phương quản lý được bố trí 3.862.012/5.124.419 triệu đồng, chiếm 75,36% kế hoạch vốn năm 2022 của cả tỉnh. Kết quả đến ngày 29/4/2022, giá trị giải ngân là 368.720/3.862.012 triệu đồng, đạt 9,55% kế hoạch.

(Chi tiết Phụ lục III kèm theo).



2. Một số nguyên nhân tỷ lệ giải ngân thấp

* **Một là**, một số đơn vị được giao kế hoạch vốn lớn, có dự án chuyển tiếp nhưng chưa giải ngân, giải ngân thấp (do vướng công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng chưa xử lý dứt điểm, chậm tiến độ,...); các dự án khởi công mới chưa hoàn thành thủ tục đấu thầu xây lắp, gồm:

(1) Sở Giao thông vận tải được giao kế hoạch vốn là 1.022.271 triệu đồng (chiếm 19,95% kế hoạch năm 2022), đến thời điểm báo cáo giải ngân 37.430 triệu đồng, **đạt 3,66% kế hoạch**. Số dự án bố trí vốn năm 2022 là 09 dự án, gồm 02 dự án bố trí mới và 07 dự án chuyển tiếp. Trong đó có các dự án chuyển tiếp giải ngân thấp như: đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất bố trí 200.000 triệu đồng, giải ngân 8.001 triệu đồng, đạt 4% kế hoạch; nâng cấp, mở rộng đường Dương Đông - Cửa Cạn - Gành Dầu và xây dựng mới nhánh nối với đường trục Nam - Bắc bố trí 150.000 triệu đồng, giải ngân 5.289 triệu đồng, đạt 3,53% kế hoạch; cảng hành khách Rạch Giá bố trí 100.000 triệu đồng, giải ngân 5.778 triệu đồng, đạt 5,78% kế hoạch; đường ven sông Cái Lớn (đi qua địa bàn huyện An Biên, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận và một phần huyện Gò Quao) bố trí 90.000 triệu đồng, giải ngân 8.855 triệu đồng, đạt 9,84% kế hoạch.

Các dự án vướng công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng chưa xử lý dứt điểm theo kế hoạch¹ đã cam kết, gồm các dự án: đường ven sông Cái Lớn (đi qua địa bàn huyện An Biên, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận và một phần huyện Gò Quao); nâng cấp đường Thới Hai đến Công Sự, huyện An Biên và U Minh Thượng; đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất; nâng cấp mở rộng đường Dương Đông - Cửa Cạn - Gành Dầu và xây dựng mới nhánh nối đường trục Nam - Bắc; cải tạo, nâng cấp đường vào khu căn cứ Tỉnh ủy ở U Minh Thượng; cầu Mỹ Thái (vượt kênh Rạch Giá - Hà Tiên); đường 3/2 nối dài (đường bộ ven biển tỉnh Kiên Giang - đoạn qua thành phố Rạch Giá và huyện Châu Thành); đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương;...

Các dự án chuyển tiếp chậm tiến độ, gồm: đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất; cảng hành khách Rạch Giá; cầu Mỹ Thái; nâng cấp mở rộng đường Dương Đông - Cửa Cạn - Gành Dầu và xây dựng mới nhánh nối đường trục Nam - Bắc; cải tạo, nâng cấp đường vào khu căn cứ Tỉnh ủy ở U Minh Thượng;...

Các dự án khởi công mới chưa hoàn thành thủ tục đấu thầu xây lắp, gồm các dự án: đường 3/2 nối dài (đường bộ ven biển tỉnh Kiên Giang - đoạn qua địa bàn thành phố Rạch Giá và huyện Châu Thành) bố trí 219.979 triệu đồng, giải ngân 210 triệu đồng, đạt 0,1% kế hoạch; đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương bố trí 200.000 triệu đồng, chưa giải ngân.

(2) UBND thành phố Phú Quốc được giao kế hoạch vốn là 1.093.490 triệu đồng (chiếm 21,34% kế hoạch năm 2022), đến thời điểm báo cáo giải ngân

¹ Kế hoạch số 112/KH-SGTVT ngày 16/02/2022 của Sở Giao thông vận tải về triển khai các dự án ngành giao thông vận tải năm 2022.

51.356 triệu đồng, **đạt 4,7% kế hoạch**. Có 03 nhóm dự án lớn/trọng điểm bố trí kế hoạch năm 2022, gồm: các dự án sử dụng đất bố trí 585.600 triệu đồng, giải ngân 18.744 triệu đồng, đạt 3,2% kế hoạch (dự kiến thu không đạt kế hoạch đề ra); chi bồi thường giải phóng mặt bằng từ nguồn thu tiền cho thuê đất dự án Cáp treo Hòn Thơm trên địa bàn thành phố Phú Quốc bố trí 200.000 triệu đồng, chưa giải ngân; đường trung tâm Bãi Trường đoạn 3 và các đường nhánh bố trí 163.500 triệu đồng, giải ngân 22.975 triệu đồng, đạt 14,05% kế hoạch.

(3) Sở Tài nguyên và Môi trường được giao kế hoạch vốn là 144.002 triệu đồng (chiếm 2,81%): **đến thời điểm báo cáo chưa giải ngân**. Có 01 dự án lớn/trọng điểm bố trí kế hoạch năm 2022, gồm: Dự án cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh bố trí 130.000 triệu đồng, chưa giải ngân.

(4) Các dự án sử dụng đất do thành phố Rạch Giá quản lý bố trí 120.000 triệu đồng, giải ngân 5.751 triệu đồng, đạt 4,79% kế hoạch (dự kiến thu không đạt kế hoạch đề ra).

(5) Các dự án Chương trình Biển đông - Hải đảo bố trí 104.770 triệu đồng, giải ngân 537 triệu đồng, đạt 0,51% kế hoạch.

* **Hai là**, nhóm các dự án khởi công mới năm 2022 (sử dụng vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ) chưa hoàn thành thủ tục đấu thầu xây lắp, gồm:

(1) Dự án cầu thị trấn Thứ 11 (vượt kênh Tân Bằng - Cán Gáo) bố trí 100.000 triệu đồng, **chưa giải ngân**.

(2) Dự án đường Minh Lương - Giục Tượng bố trí 92.980 triệu đồng, giải ngân 19 triệu đồng, đạt 0,02% kế hoạch.

(3) Dự án đường tránh thị trấn Kiên Lương (Điểm đầu ĐT.971 đến trạm điện Kiên Bình QL80) bố trí 40.238 triệu đồng, **chưa giải ngân**.

(4) Dự án kè chống sạt lở kênh Hà Giang (đoạn Trung tâm hành chính - Khu dân cư Đầm Chít) bố trí 10.000 triệu đồng, **chưa giải ngân**.

* **Ba là**, tâm lý chủ quan của một số chủ đầu tư chưa quyết liệt chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ những tháng đầu năm. Nhiều đơn vị chưa xây dựng kế hoạch², tiến độ chi tiết cho từng dự án/công trình để theo dõi, đôn đốc, quản lý tiến độ theo yêu cầu của Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

* **Bốn là**, công tác giải phóng mặt bằng vẫn đang là vướng mắc chưa giải quyết triệt để, đặc biệt là các dự án ngành giao thông vận tải quản lý. Cụ thể các dự án như: đường 3/2 nối dài (đường bộ ven biển tỉnh Kiên Giang - đoạn qua địa bàn thành phố Rạch Giá và huyện Châu Thành); đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất; nâng cấp, mở rộng đường Dương Đông - Cửa Cạn - Gành Dầu và xây

² Đến thời điểm báo cáo có 04 đơn vị thực hiện, gồm: Sở Giao thông vận tải; Sở Nông nghiệp và PTNT; Ban Dân tộc; Sở Du lịch.

dựng mới nhánh nối với đường trục Nam - Bắc; đường ven sông Cái Lớn (đi qua huyện An Biên, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận và một phần huyện Gò Quao); cải tạo, nâng cấp Đường vào khu căn cứ Tỉnh ủy ở UMT; nâng cấp đường Thứ 2 đến Công Sự, huyện An Biên và U Minh Thượng; cầu Mỹ Thái (vượt kênh Rạch Giá - Hà Tiên); đầu tư xây dựng 18 cống trên tuyến đê biển, ven biển tỉnh Kiên Giang; đường nhánh số 3 - khu vực Bãi Trường; đường trung tâm Bãi Trường đoạn 3 và các đường nhánh; đồn Biên phòng Cửa khẩu cảng Hòn Chông;...

* **Năm là**, nhóm các dự án chậm hoặc phải điều chỉnh hồ sơ, thủ tục mới triển khai, cụ thể: Trung tâm y tế huyện U Minh Thượng, Trung tâm y tế huyện Giang Thành đang trình Sở Xây dựng thẩm định, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh dự án; Trường Cao đẳng Kiên Giang; Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang; đường Minh Lương - Giục Tượng; đường tránh thị trấn Kiên Lương (Điểm đầu ĐT.971 đến trạm điện Kiên Bình QL80);...

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

Trên cơ sở tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các Sở, ban ngành, các BQL dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các chủ đầu tư một số nhiệm vụ như sau:

1. Khẩn trương, nghiêm túc và thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang về triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022.

2. Yêu cầu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND huyện Châu Thành khẩn trương thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Thanh Nhân tại Công văn số 3340/VP-KT ngày 04/5/2022 của Văn phòng UBND tỉnh Kiên Giang về việc khẩn trương hoàn chỉnh các dự án theo ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổng hợp nhu cầu kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Trung ương năm 2021 sang năm 2022 của các đơn vị đề xuất; nguồn ngân sách địa phương đang chờ Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua. Đối với số vốn các Sở, ban ngành và địa phương không có nhu cầu kéo dài (khoảng 414.606 triệu đồng), đề nghị UBND tỉnh chuyển sang nguồn vốn kết dư và bố trí lại cho Sở Kế hoạch và Đầu tư bố trí cho các dự án đang triển khai để đảm bảo hoàn thành mục tiêu của kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025.

4. Đối với các đơn vị chưa hoàn thành thủ tục đầu tư để giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025³ và kế hoạch đầu tư công năm 2022 (UBND các huyện, thành phố quản lý) tiếp tục khẩn trương hoàn chỉnh thủ tục để giao kế hoạch theo đúng quy định. Đồng thời gửi báo cáo về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

³ Công văn số 94/UBND-KT ngày 14/01/2022 của UBND tỉnh Kiên Giang.

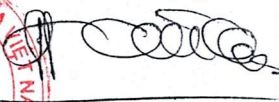
5. Trên cơ sở thực tế tình hình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022, các cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng vốn chủ động đề xuất UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư phương án cắt giảm, điều chuyển vốn từ các dự án chậm giải ngân sang các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn, từ các dự án chưa hoặc chậm hoàn thành thủ tục đầu tư sang các dự án đã đủ thủ tục hồ sơ, bảo đảm hiệu quả vốn đầu tư và đúng theo quy định.

6. Các Sở, ban ngành và địa phương, các chủ đầu tư, BQL dự án quan tâm khẩn trương xử lý dứt điểm các vướng mắc trong công tác bồi thường GPMB; đôn đốc các đơn vị tư vấn khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ; đôn đốc các đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ thực hiện; tăng cường công tác nghiệm thu, quyết toán dự án hoàn thành.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang tính đến ngày 29/4/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh xem xét, báo cáo Tổ công tác Chính phủ./. 

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Các Sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Ban Giám đốc Sở;
- Phòng THQHKH;
- Lưu: VT, txanh.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Trần Ngọc Tính



DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ NHẬN VĂN BẢN

1. Ủy ban nhân dân tỉnh
2. Sở Tài chính
3. Sở Thông tin và Truyền thông (đăng trên cổng TTĐT tỉnh)
4. Sở Giao thông vận tải
5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
6. Sở Y tế
7. Sở Giáo dục và Đào tạo
8. Sở Văn hóa và Thể thao
9. Sở Tài nguyên và Môi trường
10. Sở Du lịch
11. Sở Nội vụ
12. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh
13. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh
14. Công an tỉnh
15. Văn phòng Tỉnh ủy
16. Văn phòng HĐND tỉnh
17. Văn phòng UBND tỉnh
18. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội
19. Đài Phát thanh và Truyền hình
20. Ban Dân tộc
21. Trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang
22. Trường Cao đẳng Kiên Giang
23. Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang
24. UBND các huyện, thành phố - 15 đơn vị



PHỤ LỤC I

BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022 (THEO NGUỒN VỐN)

(Kèm theo Báo cáo số 86 /BC-SKHĐT ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang)

Đơn vị: triệu đồng.

TT	NGUỒN VỐN	Kế hoạch năm 2022 (theo NQ HĐND tỉnh)	Kế hoạch năm 2022 (UBND tỉnh giao chi tiết)	Tỷ lệ giao vốn so với NQ HĐND tỉnh	THTH từ đầu năm đến ngày 29/4/2022 (theo số liệu thực tế của Kho bạc Nhà nước tỉnh)		Kế hoạch năm 2022 (còn lại chưa giải ngân)	
					Giá trị giải ngân	Tỷ lệ %	Giá trị	Tỷ lệ %
1	2	3	4	5	6	7=6/4	8=4-6	9=8/4
	TỔNG SỐ	5.124.419	5.124.419	100%	573.140	11,18%	4.551.279	88,82%
I	Vốn ngân sách địa phương, trong đó:	3.930.690	3.930.690	100%	409.699	10,42%	3.520.991	89,58%
1	Chi xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước	1.019.590	1.019.590	100%	96.368	9,45%	923.222	90,55%
2	Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	1.300.000	1.300.000	100%	47.731	3,67%	1.252.269	96,33%
3	Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	1.600.000	1.600.000	100%	258.765	16,17%	1.341.235	83,83%
4	Đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương	11.100	11.100	100%	6.834	61,57%	4.266	38,43%
II	Vốn ngân sách Trung ương, trong đó:	1.193.729	1.193.729	100%	163.442	13,69%	1.030.287	86,31%
1	Vốn trong nước	1.094.718	1.094.718	100%	141.561	12,93%	953.157	87,07%
	Vốn đầu tư theo ngành, lĩnh vực, trong đó:	1.094.718	1.094.718	100%	141.561	12,93%	953.157	87,07%
	- 'Đầu tư các dự án kết nối, có tác động liên vùng có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững	200.000	200.000	100%	-	0,00%	200.000	100,00%
2	Vốn nước ngoài	99.011	99.011	100%	21.881	22,10%	77.130	77,90%



PHỤ LỤC II
BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022
(THEO SỞ, BAN, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG)
(Kèm theo Báo cáo số 86/BC-SKHDT ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang)

Đơn vị: triệu đồng.

TT	Theo ngành/địa phương	Kế hoạch năm 2022 (UBND tỉnh giao chi tiết)		THHT từ đầu năm đến ngày 29/4/2022 (theo số liệu thực tế của Kho bạc Nhà nước tỉnh)		Kế hoạch năm 2022 (còn lại chưa giải ngân hết)	
		Số vốn	Chiếm tỷ lệ	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ %	Giá trị còn lại chưa giải ngân	Tỷ lệ %
1	2	3	4	5	6=5/3	7=3-5	8=7/3
	TỔNG CỘNG	5.124.419	100%	573.140	11,18%	4.551.279	88,82%
A	CÁC SỞ, BAN NGÀNH	2.377.044	46,39%	257.123	10,82%	2.119.921	89,18%
1	Trường Cao đẳng Sư phạm Kiên Giang	5.000	0,10%	4.209	84,17%	791	15,83%
2	BCH Quân sự tỉnh	16.300	0,32%	10.143	62,22%	6.157	37,78%
3	Văn phòng UBND tỉnh	13.000	0,25%	5.987	46,05%	7.013	53,95%
4	Công an tỉnh	31.800	0,62%	9.854	30,99%	21.946	69,01%
5	Sở Y tế	313.759	6,12%	91.408	29,13%	222.351	70,87%
6	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	332.630	6,49%	76.015	22,85%	256.615	77,15%
7	Văn phòng Tỉnh ủy	60.733	1,19%	7.850	12,93%	52.883	87,07%
8	Sở Giáo dục và Đào tạo	90.000	1,76%	7.764	8,63%	82.236	91,37%
9	Sở Giao thông vận tải	1.022.271	19,95%	37.430	3,66%	984.841	96,34%
10	BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	48.500	0,95%	1.608	3,32%	46.892	96,68%
11	Sở Du lịch	51.000	1,00%	1.647	3,23%	49.353	96,77%
12	Trường Cao đẳng Nghề	10.000	0,20%	257	2,57%	9.743	97,43%
13	Sở Văn hóa và Thể thao	149.000	2,91%	2.569	1,72%	146.431	98,28%
14	Trường Cao đẳng Kiên Giang	20.449	0,40%	157	0,77%	20.292	99,23%
15	Sở Kế hoạch và Đầu tư	30.000	0,59%	224	0,75%	29.776	99,25%
16	Sở Nội vụ	300	0,01%	-	0,00%	300	100,00%
17	Ban Dân tộc	3.000	0,06%	-	0,00%	3.000	100,00%
18	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	5.000	0,10%	-	0,00%	5.000	100,00%
19	Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh	5.000	0,10%	-	0,00%	5.000	100,00%
20	Đài Phát thanh và Truyền hình	7.000	0,14%	-	0,00%	7.000	100,00%
21	Sở Tài chính (trả nợ gốc)	18.300	0,36%	-	0,00%	18.300	100,00%
22	Sở Tài nguyên và Môi trường	144.002	2,81%	-	0,00%	144.002	100,00%

TT	Theo ngành/địa phương	Kế hoạch năm 2022 (UBND tỉnh giao chi tiết)		THTH từ đầu năm đến ngày 29/4/2022 (theo số liệu thực tế của Kho bạc Nhà nước tỉnh)		Kế hoạch năm 2022 (còn lại chưa giải ngân hết)	
		Số vốn	Chiếm tỷ lệ	Giá trị giải ngân	Tỷ lệ %	Giá trị còn lại chưa giải ngân	Tỷ lệ %
<i>I</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6=5/3</i>	<i>7=3-5</i>	<i>8=7/3</i>
B	CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ	2.747.375	53,61%	316.017	11,50%	2.431.358	88,50%
1	Huyện An Biên	163.625	3,19%	88.826	54,29%	74.799	45,71%
2	Huyện Vĩnh Thuận	68.513	1,34%	18.819	27,47%	49.694	72,53%
3	Huyện Gò Quao	83.602	1,63%	22.155	26,50%	61.447	73,50%
4	Huyện Giồng Riềng	140.319	2,74%	31.329	22,33%	108.990	77,67%
5	Huyện U Minh Thượng	57.159	1,12%	10.221	17,88%	46.938	82,12%
6	Thành phố Hà Tiên	145.344	2,84%	22.177	15,26%	123.167	84,74%
7	Huyện Giang Thành	68.101	1,33%	8.532	12,53%	59.569	87,47%
8	Thành phố Rạch Giá	190.606	3,72%	21.141	11,09%	169.465	88,91%
9	Huyện Tân Hiệp	65.457	1,28%	6.792	10,38%	58.665	89,62%
10	Huyện Hòn Đất	88.166	1,72%	8.409	9,54%	79.757	90,46%
11	Huyện An Minh	208.535	4,07%	15.191	7,28%	193.344	92,72%
12	Huyện Kiên Hải	100.183	1,96%	6.180	6,17%	94.003	93,83%
13	Thành phố Phú Quốc	1.093.490	21,34%	51.356	4,70%	1.042.134	95,30%
14	Huyện Kiên Lương	113.065	2,21%	2.591	2,29%	110.474	97,71%
15	Huyện Châu Thành	161.210	3,15%	2.297	1,42%	158.913	98,58%

PHỤ LỤC III
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN LỚN, TRỌNG ĐIỂM CỦA CÁC SỞ, BAN NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG THUỘC KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022
 (Kèm theo Báo cáo số 86 /BC-SKHĐT ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kiên Giang)

Đơn vị tính: triệu đồng.

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 29/4/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
50	TỔNG CỘNG			3.862.012	368.720	9,55%	3.493.292			
A	CẤP TỈNH			2.162.111	218.697	10,11%	1.943.414			
I	Sở Giao thông vận tải			1.022.271	37.430	3,66%	984.841			
1	Dự án đầu tư xây dựng công trình đường 3/2 nối dài (đường bộ ven biển tỉnh Kiên Giang - đoạn qua địa bàn thành phố Rạch Giá và huyện Châu Thành)	Sở GTVT	729.922	219.979	210	0,10%	219.769	Đơn vị thiết kế thực hiện xong hồ sơ điều chỉnh thiết kế BVTC - dự toán. Dự kiến tháng 5/2022 trình chủ đầu tư phê duyệt. Công tác GPMB: Địa bàn TP Rạch Giá đã thẩm định phương án, dự kiến phê duyệt phương án và chỉ trả trong tháng 5/2022; địa bàn huyện Châu Thành đã phát phiếu lấy ý kiến người dân 01/03 xã. Dự kiến hoàn phê duyệt phương án trong tháng 5/2022.	Hoàn thành điều chỉnh thiết kế BVTC dự án. UBND thành phố Rạch Giá, UBND huyện Châu Thành hoàn thành phê duyệt phương án và chỉ trả cho người dân trong tháng 5/2022.	Khởi công mới
2	Dự án ĐTXD công trình đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất	Sở GTVT	952.960	200.000	8.001	4,00%	191.999	Gói thầu xây lắp giá trị hợp đồng 546,9 tỉ đồng, hoàn thành 30/6/2022. Giá trị thực hiện 256 tỉ đồng, đạt 46,8% GTHĐ; giải ngân 335 tỉ đồng. (i) Phần đường: đắp cát K95: 18,8/20,8km, đắp cát K98 16km, thi công móng CPDD 12km, cán đá dầm nước 4,0km, láng nhựa 2,0km; (ii) Phần cầu: Thi công mặt cầu 03/12 cầu, thi công hoàn thành công 01 hộp; 06/06 cầu thi công cọc nhồi; 03 cầu vướng mặt bằng chưa thi công (cầu Vàm Răng, cầu Vạn Thanh, cầu Hòn Me). Vướng mắc GPMB: 08 hộ chưa nhận tiền, khiếu nại giá đất bồi thường.	Đề nghị UBND huyện Hòn Đất hỗ trợ tiếp tục vận động, xử lý dứt điểm 08 trường hợp (01 hộ đã giao mặt bằng) còn yêu cầu bổ sung giá, thời gian hoàn thành trong tháng 5/2022.	Chuyển tiếp
3	Dự án ĐTXD công trình nâng cấp, mở rộng đường Dương Đông - Cửa Cạn - Gành Dầu và xây dựng mới nhánh nối với đường trục Nam - Bắc	Sở GTVT	919.628	150.000	5.289	3,53%	144.711	Gói thầu XL giá trị HD 630,1 tỉ đồng, hoàn thành ngày 31/12/2022. Giá trị thực hiện 408 tỉ đồng, đạt 64,74% GTHĐ, giải ngân 429,6 tỉ đồng. (i) phần đường: đắp đất nền 22,5/22,751km; cán CPDD 02 lớp 22,5km, thâm BTN phần mở rộng 22,5km. (ii) Phần cầu: cầu Vũng Bầu và Rạch Cốc đã hoàn thành; cầu Cửa Cạn thi công đúc dầm cầu 20 dầm. Tuyến nhánh nối: phát hoang 2,3/4,87km, đắp đất K95 nút giao Cửa Cạn, công tròn, công hộp, bó vĩa nút giao, thâm BTN ½ nút giao Cửa Cạn. - Đoạn nhánh nối 4,8km: Tổng số 115 hộ, phê duyệt 49 hộ, chỉ trả 15 hộ, còn lại 34 hộ chưa nhận tiền do chờ xét duyệt chuyển đổi nghề và tạo việc làm; còn lại 66 hộ đã xét bổ sung nguồn gốc đất, đang hoàn chỉnh các thủ tục trình phê duyệt. Đoạn qua rừng phòng hộ đã được UBND TP Phú Quốc ra quyết định thu hồi đất. Đoạn mở rộng: tổ chức đối thoại vận động người dân, thu thập thông tin để đo đạc bổ sung.	Tuyến nhánh nối với đường trục Nam Bắc: UBND TP Phú Quốc tiếp tục chỉ đạo Ban bồi thường hỗ trợ và tái định cư thành phố Phú Quốc phối hợp các phòng ban chuyên môn đẩy nhanh công tác lập phương án bồi thường cho các hộ còn lại trình phê duyệt trong tháng 5/2022. Tuyến mở rộng: Ban Bồi thường hỗ trợ và tái định cư thành phố Phú Quốc tiếp tục phối hợp với xã Cửa Cạn tổ chức thu thập thông tin đo đạc kiểm đếm, lập phương án bồi thường bổ sung, vận động các hộ dân bàn giao mặt bằng song song với lập phương án bồi thường.	Chuyển tiếp

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 29/4/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
4	Dự án ĐTXD công trình cảng hành khách Rạch Giá, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	Sở GTVT	409.993	100.000	5.778	5,78%	94.222	Gói thầu xây lắp giá trị hợp đồng là 252 tỉ đồng. Giá trị thực hiện 73,4 tỉ đồng, đạt 29% GTHĐ; giải ngân 131,6 tỉ đồng. Nạo vét bùn 18.000/118.501m3, đắp cát K95 2.500/67.877m3, cát san lấp đạt 38.900 m3. Đổ BT hoàn thành bến phà cao tốc (bến số 01 và 02); Thi công đóng cừ SW500: 5.109/8.645m, đóng cừ SW400: 950/1.250m.	Đề nghị Sở GTVT chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công.	Chuyển tiếp
5	Đường ven sông Cái Lớn (đi qua huyện An Biên, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận và một phần huyện Gò Quao)	Sở GTVT	392.122	90.000	8.855	9,84%	81.145	Gói thầu xây lắp giá trị hợp đồng là 260,2 tỉ đồng, hoàn thành 30/6/2022. Giá trị thực hiện 142,1 tỉ đồng, đạt 54,63% GTHĐ; giải ngân 145,2 tỉ đồng. (i) Phần đường: thi công đắp cát nền đường K95 18,9/20,8km, đắp cát K98 14km, thi công CPĐĐ 10,5 km; thi công mặt đường BTXM 5,8km. (ii) Phần cầu: Thi công đóng cọc 17/18 cầu, thi công hoàn thiện mặt cầu 13 cầu. Huyện An Biên: hoàn thành bàn giao mặt bằng cho nhà thầu thi công. Huyện U Minh Thượng: còn lại 09 hộ chưa thực hiện xong; đoạn qua khu di tích Bờ Dừa đã vận động nhưng còn 10 hộ chưa thống nhất nhận tiền và giao mặt bằng thi công.	Đề nghị UBND huyện U Minh Thượng hỗ trợ chỉ đạo các phòng chuyên môn tiếp tục vận động người dân để bàn giao mặt bằng trong tháng 5/2022.	Chuyển tiếp
6	Cải tạo, nâng cấp Đường vào khu căn cứ Tỉnh ủy ở UMT	Sở GTVT	125.000	30.000	3.174	10,58%	26.826	Gói thầu xây lắp giá trị hợp đồng 92,9 tỉ đồng, hoàn thành 31/12/2022. Giá trị thực hiện 31,7 tỉ đồng, đạt 34,1% GTHĐ, giải ngân là 46,3 tỉ đồng. Khối lượng thực hiện: bơm cát nền đường 1,965/6,356 km; thi công lớp CPĐĐ loại I: 4,241km; hoàn thiện công hợp 01/01 công; BTXM mặt đường 3.380/5.318m; thi công hoàn thành mặt cầu số 3 và 4. UBND huyện U Minh Thượng: Tư vấn hoàn thành phương án GPMB, đang chờ hội đồng bồi thường huyện phê duyệt.	Đề nghị UBND huyện U Minh Thượng hoàn thành phê duyệt phương án và chi trả cho người dân, thời gian hoàn thành trong tháng 5/2022.	Chuyển tiếp
7	Dự án nâng cấp đường Thứ 2 đến Công Sự, huyện An Biên và U Minh Thượng	Sở GTVT	199.999	23.292	5.400	23,18%	17.892	Gói thầu xây lắp 160,933 tỉ đồng, hoàn thành 17/4/2022. Giá trị thực hiện là 102,1 tỉ đồng, đạt 63,44% GTHĐ; giải ngân 110 tỉ đồng. (i) Phần đường: Đoạn nâng cấp, mở rộng: đắp cát 6/6,26km, cán đá CPĐĐ và láng nhựa 6km; đoạn đường làm mới: đắp cát nền đường 5,7/9,88km, thi công CPĐĐ 2,465 km, láng nhựa 1,621km; (ii) Phần cầu: Thi công đóng cọc 16/18 cầu , thi công bê tông mặt cầu 14 cầu. Huyện An Biên: còn lại 06 hộ chưa nhận tiền bồi thường (yêu cầu tăng giá). Huyện U Minh Thượng: đường mở rộng còn lại 365m chưa thực hiện xong; đường làm mới, còn lại 07 hộ (xã Thạnh Yên A 04 hộ; xã Hòa Chánh 03 hộ) người dân chưa nhận tiền và giao mặt bằng thi công.	Đề nghị Hội đồng bồi thường huyện An Biên tiếp tục vận động 06 hộ nhận tiền bồi thường và lập phương án điều chỉnh bổ sung thu hồi (lần 2) để sớm bàn giao mặt bằng trong tháng 5/2022. UBND huyện U Minh Thượng hỗ trợ tiếp tục chỉ đạo các phòng chuyên môn và UBND xã Hòa Chánh và Thạnh Yên A vận động 08 hộ và lập phương án điều chỉnh bổ sung thu hồi (lần 2) để sớm bàn giao mặt bằng trong tháng 5/2022.	Chuyển tiếp

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 29/4/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
8	Cầu Mỹ Thái (vượt kênh Rạch Giá - Hà Tiên)	Sở GTVT	79.543	9.000	723	8,03%	8.277	Gói thầu xây lắp giá trị hợp đồng là 46,2 tỉ đồng, hoàn thành ngày 20/8/2022. Giá trị thực hiện 16,9 tỉ đồng, đạt 36,55% GTHĐ; giải ngân 24,7 tỉ đồng. Thi công hoàn thành trụ T4; bộ trụ T7, T8 và móng B; đúc dầm BTCT dự ứng lực 25/45 dầm. Hội đồng bồi thường huyện niêm yết, lấy ý kiến người dân về phương án bồi thường. Tổng số phiếu đã phát 34/37 hộ (còn lại 01 hộ chưa liên hệ được; 02 hộ không nhận phiếu do chưa được mời), có 03/34 hộ đồng ý; 30 hộ không đồng ý yêu cầu nâng giá bồi thường, hỗ trợ, kiểm đếm lại số liệu đo đạc (07 hộ); 01 hộ không có ý kiến.	Đề nghị Hội đồng bồi thường huyện tổ chức đối thoại với người dân về giá bồi thường và chính sách hỗ trợ để phê duyệt phương án trong tháng 5/2022.	Chuyển tiếp
9	Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương	Sở GTVT	1.479.922	200.000	-	0,00%	200.000	Hiện nhà thầu tư vấn hoàn thiện hồ sơ thiết kế BVTC - dự toán. Huyện Hòn Đất: Tư vấn hoàn thành đo đạc, chưa hoàn thành xét chính sách các hộ dân còn lại vướng thủ tục 64 hộ trên địa bàn 04 xã; chưa hoàn thành khảo sát giá đất. Huyện Kiên Lương: Tư vấn đo đạc hoàn thành khoảng 80% khối lượng, thẩm định ngoại nghiệp 02/06 áp; địa phương chưa hoàn thành khảo sát giá. Tiến độ lập phương án chậm, nhà thầu tư vấn thiếu nhân lực đo đạc. Kế hoạch thời gian hoàn thành lập phương án ngày 24/5/2022 không khả thi và sẽ chậm hơn.	Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo Trung tâm kỹ thuật tài nguyên môi trường khẩn trương bổ sung nhân lực hoàn chỉnh đo đạc đoạn Kiên Lương còn lại ấp Rẫy Mới xã Bình An và Hố Bường xã Bình Trị. Thời gian hoàn thành trước ngày 15/5/2022. UBND huyện Hòn Đất hỗ trợ chỉ đạo các xã bổ sung xét chính sách 67 hộ còn lại trên địa bàn 04 xã; yêu cầu Trung tâm kỹ thuật tài nguyên môi trường và Tư vấn khảo sát giá đất sớm hoàn thành phê duyệt phương án trong tháng 5/2022. UBND huyện Kiên Lương hỗ trợ chỉ đạo các phòng chuyên môn, Trung tâm kỹ thuật tài nguyên môi trường sớm hoàn thành phê duyệt phương án và chi trả bồi thường trong tháng 5/2022.	Khởi công mới
II	Sở Nông nghiệp và PTNT			332.630	76.015	22,85%	256.615			
1	Hồ chứa nước Bãi Cây Mến, huyện Kiên Hải	Sở NN và PTNT	152.289	12.000	-	0,00%	12.000	Dự án đang triển khai thi công bê tông thân đập 05 khối tràn, bê tông hoàn thiện thân đập đạt khoảng 50%. Thi công tuyến kênh dẫn sau tràn, cầu qua kênh xả đạt khoảng 80%. Thi công cụm công trình xử lý nước và trạm bơm, hoàn thiện công lấy nước đạt khoảng 10%. Thi công đường ống cấp nước quanh đảo đạt khoảng 40%.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thi công để nghiệm thu theo đúng kế hoạch hoàn thành trong quý II/2022	Chuyển tiếp
2	Dự án cấp nước tập trung trên địa bàn nông thôn tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2016 -2020	Sở NN và PTNT (TTNS & VSMT NT)	96.346	5.000	-	0,00%	5.000	Đang trình phê duyệt quyết toán hoàn thành giai đoạn 1, đồng thời xin sử dụng vốn dự phòng điều chỉnh dự án thực hiện, sau khi cấp thẩm quyền phê duyệt sẽ thanh toán tiếp giá trị còn lại đang triển khai thi công.	Đề nghị chủ đầu tư theo dõi tiến độ hồ sơ, công tác chuẩn bị để triển khai sau khi hồ sơ được phê duyệt	Chuyển tiếp
3	Dự án đầu tư xây dựng 18 cống trên tuyến đê biển, ven biển tỉnh Kiên Giang	Sở NN và PTNT	1.484.000	181.230	46.488	25,65%	134.742	Đang triển khai đóng cọc bản đáy cống, cầu giao thông, đã hoàn thành công tác đúc cọc BTCT W500, đã gia công chế tạo phần cơ khí, cửa van cống T3 Hòa Điền, Vàm Bà Lịch và triển khai hệ thống điện 18 cống (cống âu thuyền T3 Hòa Điền vướng giải tỏa mặt bằng, đang trình phê duyệt phương án bồi hoàn mới).	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ thi công, sớm phê duyệt phương án GPMB.	Chuyển tiếp

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 29/4/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
4	Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững Đồng bằng sông Cửu Long (MD-ICRSL) - WB9	Sở NN và PTNT	729.247	85.400	22.780	26,67%	62.620	Đang triển khai thi công 09 công, cơ bản đã hoàn thành, dự kiến trong quý II/2022 sẽ tổng kiểm tra, dự kiến quý III/2022 sẽ bàn giao đưa vào sử dụng. 10km đã thi công xong, dự kiến quý II nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Đang triển khai các gói thầu sinh kế. Gói thầu trồng rừng đã ký hợp đồng và triển khai thi thi công.	Đề nghị chủ đầu tư đơn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thi công để nghiệm thu theo đúng kế hoạch.	Chuyển tiếp
5	Dự án chuyển đổi nông nghiệp bền vững (Vnsat)	Sở NN và PTNT	338.551	49.000	6.747	13,77%	42.253	Đang triển khai 11 gói thầu, đạt 70% khối lượng. Dự kiến tháng 6/2022 sẽ nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng. Đang chuẩn bị trình điều chỉnh BC KTKT 03 gói thầu giai đoạn 2016-2020, dự kiến trong tháng 5/2022 triển khai thi công tiếp phần công việc còn lại.	Đề nghị chủ đầu tư đơn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thi công để nghiệm thu theo đúng kế hoạch.	Chuyển tiếp
III	Sở Y tế			313.759	91.408	29,13%	222.351			
1	Bệnh viện Ung bướu tỉnh Kiên Giang, quy mô 400 giường	Sở Y tế	761.195	293.759	85.983	29,27%	207.776	Gói thầu xây lắp: giá trị hợp đồng là 589,1 tỉ đồng với thời gian thi công: 960 ngày. Đang thi công phần khoan, thả cọc và ép cọc đại trà gồm: Ép cọc Bê tông ly tâm D600 số lượng 164/551 tim; ép cọc Bê tông cốt thép 350x350 số lượng 02/98 tim; khoan thả cọc Bê tông D600 số lượng 43/104 tim. Gói thầu số thiết bị: giá trị hợp đồng là 101,3 tỉ đồng với thời gian thi công: 740 ngày. Đang nhập hàng thiết bị về chân công trình. Hiện tại, số thiết bị nhập đợt 1 đạt 10% tổng giá trị so với hợp đồng.	Đề nghị chủ đầu tư đơn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thi công.	Chuyển tiếp
2	Bệnh viện Sản Nhi	Sở Y tế	915.857	10.000	-	0,00%	10.000	Dự án thực hiện 06 gói thầu, 05/06 gói thầu đã được phê duyệt quyết toán hoàn thành; còn 01 gói thầu số 37.1: Máy phát điện đang chờ cấp thẩm quyền phê duyệt quyết toán theo quy định.	Đề nghị chủ đầu tư theo dõi tiến độ hoàn thành hồ sơ quyết toán.	Chuyển tiếp
3	Cải tạo, sửa chữa, mua sắm thiết bị Trung tâm Y tế thành phố Phú Quốc	Sở Y tế	29.995	10.000	5.425	54,25%	4.575	Đang triển khai thi công, mua sắm thiết bị.	Đề nghị chủ đầu tư đơn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
IV	Sở Tài nguyên và Môi trường			143.035	-	0,00%	143.035			
1	Dự án cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh	Sở TN & MT	755.022	130.000	-	0,00%	130.000			Chuyển tiếp
2	Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai	Sở TN & MT	53.829	13.035	-	0,00%	13.035			Chuyển tiếp
V	Sở Văn hóa và Thể thao			145.000	279	0,19%	144.721			
1	Trung tâm triển lãm văn hóa nghệ thuật và bảo tồn di sản Văn hóa tỉnh	Sở VH & TT	129.615	30.000	261	0,87%	29.739	Giá trị hợp đồng là 118,3 tỉ đồng, thời gian thi công 720 ngày. Đã hoàn thành đổ bê tông sàn tầng 3 và đang thi công từng vách tầng khối nhà N1.	Đề nghị chủ đầu tư đơn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 29/4/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
2	Cải tạo, sửa chữa Trung tâm văn hóa tỉnh giai đoạn 2016-2020	Sở VH & TT	49.616	15.000	18	0,12%	14.982	Giá trị hợp đồng là 43,8 tỉ đồng, thời gian thực hiện hợp đồng 240 ngày. Công trình đang thi công tháo dỡ sảnh, mở rộng 02 cầu thang phía sau nhà, hoàn thành tô trát 100% tường ngoài nhà và đang chuẩn bị ép cọc thử hàng rào và cầu thang.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
3	ĐTXD quảng trường trung tâm và tượng đài Bác Hồ tại phường Dương Đông, TP Phú Quốc	Sở VH & TT		100.000	-	0,00%	100.000	Mới tổ chức Lễ khởi công.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc các đơn vị khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
VI	Sở Du lịch			51.000	1.647	3,23%	49.353			
1	Nâng cấp, mở rộng đường quanh núi Hòn Me (đoạn đường trên thân đê + đoạn từ UBND xã Thổ Sơn đến ngã ba cổng Hòn Quáo)	Sở Du lịch	59.869	30.000	1.647	5,49%	28.353	Gói thầu xây lắp giá trị hợp đồng là 46 tỉ đồng, thời gian thực hiện 390 ngày. Hiện tại, đơn vị thi công đang triển khai đắp cát k95 đoạn Km0+300 - km1+800. Đắp cát k98 đoạn Km0+300 - km1+800. Dọn dẹp mặt bằng, đào vét hữu cơ, đào khuôn đường đoạn Km1+800 - km2+900. Tổng khối lượng đạt 6,7% giá trị hợp đồng.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
2	Đường vào khu du lịch Ba Hòn (cây xăng Bình Phận - mộ Chị Sứ)	Sở Du lịch	59.453	21.000	-	0,00%	21.000	Gói thầu xây lắp giá trị hợp đồng là 32,9 tỉ đồng, thời gian thực hiện 600 ngày. Đối với đoạn từ km0+169-km2+880 đang triển khai thi công bê tông mặt đường; đoạn km3+040-km4+892 đã thi công xong lớp cấp phối đá dăm loại 2 phần mặt đường mở rộng và đang tiến hành thi công cấp phối đá dăm loại 1. Tổng khối lượng đạt 30% giá trị hợp đồng. Công tác giải phóng mặt bằng: Đang chờ Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Hòn Đất phê duyệt phương án bồi thường giải phóng mặt bằng.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
VII	Các Sở ngành khác			154.416	11.917	7,72%	142.499			
1	Chi phí lập Quy hoạch tỉnh Kiên Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Sở KH&ĐT	73.377	30.967	224	0,72%	30.743	Đang triển khai thực hiện hợp đồng, đơn vị tư vấn đã lấy ý kiến các Sở, ban ngành và địa phương. Dự kiến 12/5/2022 thông qua UBND tỉnh báo cáo (lần 2).	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	Chuyển tiếp
2	Khu di tích căn cứ Tỉnh ủy thời kỳ chống Mỹ cứu nước (1954-1975) ở huyện U Minh Thượng	Văn phòng Tỉnh ủy	151.293	30.000	4.104	13,68%	25.896	Đang triển khai thi công, khối lượng đạt trên 50% HD.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
3	Xây dựng mới kho Lưu Trữ lịch sử Đảng Tỉnh ủy	Văn phòng Tỉnh ủy	35.000	20.000	790	3,95%	19.210	Đang triển khai thi công phần móng.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
4	Đồn Biên phòng Cửa khẩu cảng Hòn Chông	Bộ CH BDP tỉnh	60.000	30.000	398	1,33%	29.602	Vướng còn 01 hộ dân không di dời nên chưa khởi công.	Đề nghị UBND huyện Kiên Lương hỗ trợ vận động di dời để triển khai xây dựng.	Chuyển tiếp
5	Đầu tư xây dựng Trường Cao đẳng Kiên Giang; hạng mục: xây dựng mới phòng học, giảng đường, phòng làm việc và mua sắm thiết bị	Trường Cao đẳng Kiên Giang	29.985	15.000	-	0,00%	15.000	Tư vấn đang thẩm tra thiết kế BVTC - dự toán, dự kiến tháng 5/2022 đấu thầu xây lắp.	Đề nghị chủ đầu tư đôn đốc đơn vị tư vấn khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ để đấu thầu.	Chuyển tiếp

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 29/4/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
6	Đầu tư xây dựng Trường Cao đẳng Kiên Giang; hạng mục: Cải tạo, sửa chữa và mua sắm thiết bị.	Trường Cao đẳng Kiên Giang	29.900	5.449	157	2,88%	5.292	Tư vấn đang thẩm tra thiết kế BVTC - dự toán, dự kiến tháng 5/2022 đấu thầu xây lắp.	Đề nghị chủ đầu tư đơn đốc đơn vị tư vấn khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ để đấu thầu.	Chuyển tiếp
7	Cải tạo, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị Trung tâm phục vụ hành chính công thuộc Văn phòng UBND tỉnh Kiên Giang	Văn phòng UBND tỉnh	14.997	13.000	5.987	46,05%	7.013	Đang triển khai thi công.	Đề nghị chủ đầu tư đơn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
8	Xây dựng, sửa chữa Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang	Trường Cao đẳng Nghề Kiên Giang	49.435	10.000	257	2,57%	9.743	Sở Xây dựng đang thẩm định thiết kế, dự kiến tháng 5/2022 phê duyệt để triển khai đấu thầu xây lắp.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	Khởi công mới
B	CẤP HUYỆN			1.699.901	150.023	8,83%	1.549.878			
I	Thành phố Phú Quốc			993.325	49.857	5,02%	943.468			
1	Các dự án sử dụng vốn đất, trong đó:	Rạch Giá		585.600	18.744	3,20%	566.856	Đang triển khai.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	
2	Chi bồi thường giải phóng mặt bằng từ nguồn thu tiền cho thuê đất dự án Cấp treo Hòn Thơm trên địa bàn thành phố Phú Quốc	Phú Quốc		200.000	-	0,00%	200.000			Chuyển tiếp
3	Đường nhánh số 3 - khu vực Bãi Trường	Phú Quốc	176.274	44.225	8.138	18,40%	36.087	Hiện nay đang vướng mặt bằng một số vị trí trên tuyến.	Đề nghị UBND TP Phú Quốc chỉ đạo các phòng ban có liên quan hỗ trợ GPMB để triển khai thi công.	Chuyển tiếp
4	Đường trung tâm Bãi Trường đoạn 3 và các đường nhánh	Phú Quốc	1.499.739	163.500	22.975	14,05%	140.525	Dự án này không có phương án GPMB, mặt bằng thi công theo phương án GPMB của Khu quy hoạch Bắc Nam Bãi Trường. Hiện nay đang vướng mặt bằng một số vị trí trên tuyến.	Đề nghị UBND TP Phú Quốc chỉ đạo các phòng ban có liên quan hỗ trợ GPMB để triển khai thi công.	Chuyển tiếp
II	Thành phố Rạch Giá			137.588	12.404	9,02%	125.184			
1	Các dự án sử dụng vốn đất	Rạch Giá		120.000	5.751	4,79%	114.249	Đang triển khai.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	
2	Kè đường Nguyễn Thái Học và Kè đường Trần Hưng Đạo (từ Cầu Kênh Nhánh đến Cống Kênh Nhánh)	Rạch Giá	32.994	7.588	6.165	81,25%	1.423	Đang triển khai.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	Chuyển tiếp
3	Đường Trần Văn Giàu (KDC Nam An Hòa - đường Phan Thị Ràng)	Rạch Giá	64.818	6.000	285	4,75%	5.715	Đang triển khai, còn bồi thường GPMB.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	Chuyển tiếp
4	Đường Nguyễn Thị Minh Khai (đường Lê Hồng Phong đến đường Phan Thị Ràng)	Rạch Giá	53.469	4.000	203	5,09%	3.797	Đang triển khai, còn bồi thường GPMB.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	Chuyển tiếp
III	Thành phố Hà Tiên			98.000	15.664	15,98%	82.336			
1	Các dự án sử dụng vốn đất	Rạch Giá		48.000	6.132	12,78%	41.868	Đang triển khai.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	

TT	Danh mục dự án/ Đơn vị được giao quản lý vốn/ Chủ đầu tư	Đơn vị được giao quản lý vốn/Chủ đầu tư	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2022	Giải ngân đến ngày 29/4/2022	Tỷ lệ %	Số vốn còn lại	Tiến độ dự án; Khó khăn, vướng mắc	Đề xuất	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
2	Đường ra cửa khẩu quốc tế Hà Tiên	Hà Tiên	200.480	35.000	-	0,00%	35.000	Đang triển khai thi công.	Đề nghị chủ đầu tư đơn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
3	Nạo vét kênh Rạch Giá - Hà Tiên và sông Giang Thành	Hà Tiên	40.000	15.000	9.532	63,55%	5.468	Đang triển khai thi công.	Đề nghị chủ đầu tư đơn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
IV	Các huyện khác trong tỉnh			470.988	72.098	15,31%	398.890			
1	Đường KT1, huyện An Minh	An Minh	200.000	23.000	-	0,00%	23.000	Đang triển khai thi công, khối lượng đạt trên 80% HĐ.	Đề nghị chủ đầu tư đơn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
2	Chương trình Biển Đông - Hải đảo			104.770	537	0,51%	104.233	Đang triển khai thi công.	Đề nghị chủ đầu tư đơn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Chuyển tiếp
3	Cầu thị trấn Thứ 11 (vượt kênh Tân Bằng - Cán Gáo)	An Minh	200.000	100.000	-	0,00%	100.000	Đang tổ chức lựa chọn nhà thầu, dự kiến trong tháng 5 ký hợp đồng xây dựng.	Đề nghị chủ đầu tư đơn đốc đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ.	Khởi công mới
4	Cầu Thứ Ba (ngang kênh xáng Xẻo Rô)	An Minh	250.000	100.000	71.542	71,54%	28.458	Dự án mới khởi công.	Đề nghị chủ đầu tư đơn đốc đơn vị thi công khẩn trương đẩy nhanh tiến độ.	Khởi công mới
5	Đường Minh Lương - Giục Tượng	Châu Thành	168.798	92.980	19	0,02%	92.961	Sở Giao thông vận tải đang thẩm định thiết kế, dự kiến tháng 5/2022 phê duyệt để triển khai đấu thầu xây lắp.	Đẩy nhanh tiến độ thực hiện.	Khởi công mới
6	Đường tránh thị trấn Kiên Lương (Điểm đầu ĐT.971 đến trạm điện Kiên Bình QL80)	Kiên Lương	350.000	40.238	-	0,00%	40.238	Mới bổ sung kế hoạch vốn, đang đấu thầu tư vấn thiết kế BVTC - DT; lập phương án GPMB.	Đề nghị chủ đầu tư đơn đốc đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ.	Khởi công mới
7	Kè chống sạt lở kênh Hà Giang (đoạn Trung tâm hành chính - Khu dân cư Đầm Chít)	Giang Thành	250.000	10.000	-	0,00%	10.000	Tư vấn đang lập hồ sơ thiết kế BVTC - DT, dự kiến hoàn thành trong tháng 5/2022.	Đề nghị chủ đầu tư đơn đốc đơn vị tư vấn đẩy nhanh tiến độ.	Khởi công mới